

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC**

**NGÀNH: KẾ TOÁN, TCNH**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: **Quản trị học**

Tiếng Anh: **Management**

**Mã học phần:** 02quantri301

**Số tín chỉ học phần:** 2(2,0)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết: 30 tiết; thực hành/thí nghiệm: 0 tiết

Tự học: 70 giờ

**2. Đơn vị quản lý học phần**

**2.1. Giảng viên giảng dạy:**

1. ThS. Đặng Thị Thu Giang
2. ThS. Trần Thị Thu Lan
3. ThS. Bùi Thị Thúy Hằng
4. ThS. Trần Thị Thanh Hương
5. ThS. Trần Hoàng Tùng
6. ThS. Ngô Lan Hương

**2.2. Bộ môn:** Quản trị kinh doanh

**2.3. Khoa:** Kinh tế

**3. Điều kiện tiên quyết học phần:** Kinh tế vi mô

**4. Mục tiêu của học phần:**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về chức năng quản trị trong tổ chức như công tác hoạch định, công việc của tổ chức, tiến hành điều khiển và kiểm tra. Bên cạnh những chức năng, kiến thức cơ bản, những kỹ năng quản trị sẽ giúp cho người học phát triển khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề trong tổ chức nhằm đạt đến hai mục tiêu cốt lõi: hiệu quả cao và sự bình ổn tương đối của tổ chức.

**4.1. Kiến thức:**

- 4.1.1. Hiểu biết được khái niệm, vai trò, bản chất của quản trị
- 4.1.2. Hiểu biết được môi trường quản trị
- 4.1.3. Hiểu biết được sự ra đời và phát triển các lý thuyết quản trị
- 4.1.4. Nắm được quy luật, nguyên tắc, phương pháp quản trị
- 4.1.5. Hiểu biết được các chức năng quản trị: Hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra
- 4.1.6. Hiểu biết được thông tin và quyết định trong quản trị

#### 4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Có khả năng làm việc với các thành viên khác trong và ngoài tổ chức
- 4.2.2. Khả năng nhận thức các vấn đề.
- 4.2.3. Khả năng giao tiếp, thuyết phục người khác.
- 4.2.4. Có ý thức tự học tập, luôn chủ động, sáng tạo trong giải quyết vấn đề.

#### 5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Mô tả vai trò, kỹ năng của nhà quản trị
2. Mô tả các chức năng của quản trị
3. Hiểu được các phương pháp quản trị trong từng trường phái và sự đóng góp của từng trường phái quản trị
4. Vận dụng một số quy luật, nguyên tắc, phương pháp quản trị để thực hiện mục tiêu cá nhân
5. Hiểu được các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của tổ chức.
6. Mô tả được tiến trình ra quyết định.
7. Khái quát được các phương thức tổ chức bộ máy tổ chức.
8. Mô tả được các kiểu cơ cấu quản trị và cơ chế áp dụng của từng kiểu.
9. Mô tả được các phong cách lãnh đạo
10. Mô tả được tiến trình kiểm tra.
11. Nhận diện được các cơ hội và nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.
12. Xây dựng được một bảng kế hoạch cho một hoạt động cụ thể.
13. Thiết kế được bộ máy tổ chức.
14. Nhận diện được kiểu cơ cấu quản trị và phương thức tổ chức bộ máy của một tổ chức.
15. Mô phỏng hoạt động kiểm tra cho một hoạt động cụ thể.

#### 6. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp cho người học những chức năng và kỹ năng quản trị để thực hiện các hoạt động trong một tổ chức nhằm kết hợp các hoạt động cá nhân riêng lẻ với nhau trong một tổ chức để hoàn thành những mục tiêu chung. Môn học bắt đầu với quản trị là gì và nhà quản trị là ai, làm gì, làm việc ở đâu? Tại sao phải nghiên cứu quản trị? Những tác động của môi trường bên ngoài và bên trong của tổ chức ảnh hưởng đến việc lựa chọn đến việc ban hành quyết định hiệu quả của của một tổ chức. Thông tin được coi là giữ liệu đầu vào giúp cho nhà quản trị đưa ra các quyết định. Chức năng của quản trị học bao gồm: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra được coi là nguyên lý căn bản được ứng dụng trong tất cả các lĩnh vực hoạt động quản trị.

#### 7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>Tổng quan về quản trị</b>	6	6	0	4.1.1
1.1	Một số khái niệm				4.1.2
1.2	Vai trò quản trị				4.2.1

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	Lý thuyết	TH/TN	
1.3	Chức năng quản trị				4.2.2
1.4	Bản chất của quản trị				4.2.3
1.5	Nhà quản trị				4.2.4
1.6	Môi trường quản trị				
	Câu hỏi thảo luận				
<b>Chương 2</b>	<b>Quá trình phát triển của các lý thuyết quản trị</b>	4	4	0	4.1.3
					4.2.1
2.1	Tổng quan quá trình phát triển của các lý thuyết QT				4.2.2
					4.2.3
2.2.	Các trường phái quản trị				4.2.4
	Câu hỏi thảo luận				
<b>Chương 3</b>	<b>Quy luật, nguyên tắc và phương pháp trong QT</b>	10	10	0	4.1.4
					4.2.3
3.1	Quy luật trong quản trị				4.2.2
3.2	Nguyên tắc trong quản trị				4.2.1
3.3	Phương pháp quản trị				4.2.4
	Bài tập và thảo luận				
<b>Chương 4</b>	<b>Các chức năng trong quản trị</b>	4	4	0	4.1.5
4.1	Hoạch định				4.2.4
4.2	Tổ chức				4.2.3
4.3	Lãnh đạo				4.2.2
4.4	Kiểm tra				4.2.1
	Câu hỏi và thảo luận				
<b>Chương 5</b>	<b>Thông tin và quyết định trong quản trị</b>	4	4	0	4.1.6
					4.1.5
5.1	Thông tin trong quản trị				4.2.4
5.2	Quyết định trong quản trị				4.2.3
	Câu hỏi và thảo luận				4.2.2
	Kiểm tra	2	2	0	4.2.1



### 8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận theo nhóm, hỏi đáp

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.

- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.

- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12
- Thực hiện các hoạt động khác theo yêu cầu của giảng viên.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

### 10.1. Cách đánh giá:

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Làm bài kiểm tra tự luận	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	Trắc nghiệm + tự luận (60P)	60%	

### 10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

## 11. Tài liệu học tập:

### 11.1. Tài liệu chính:

[1] ThS. Nguyễn Thị Mơ, Giáo trình Quản trị học, Trường Đại học công nghiệp Quảng Ninh, 2014.

### 11.2. Tài liệu tham khảo:

[2] Giáo trình Quản trị học, NXB Giao thông vận tải, 2008.

[3] Giáo trình Quản trị kinh doanh, NXB Lao động xã hội, 2004.

## 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	Chương 1: Tổng quan về quản trị	10	4	0	Tài liệu [1], [2], [3]
2	Chương 2: Quá trình phát triển của các lý thuyết quản trị	6	2	0	Tài liệu [1], [2], [3]

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
3	Chương 3: Quy luật, nguyên tắc và phương pháp trong QT	12	4	0	Tài liệu [1], [2], [3]
4	Chương 4: Các chức năng trong quản trị	10	4	0	Tài liệu [1], [2], [3]
5	Chương 5: Thông tin và quyết định trong quản trị	6	4	0	Tài liệu [1], [2], [3]
6	Kiểm tra giữa kì	4	4	0	Tài liệu [1], [2], [3]

Quảng Ninh, ngày 01 tháng 12 năm 2022

**HIỆU TRƯỞNG**

**P.TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**



**TS. Hoàng Hùng Thắng**

**ThS. Đặng Thị Thu Giang**

**ThS. Đặng Thị Thu Giang**

